

Q3/2022

11/10/2022

Note: dữ liệu tính đến ngày 04/10/2022 của HNX

BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU QUÝ 3 NĂM 2022

- Tổng giá trị TPDN phát hành trong Quý 3 giảm 50,5% so với quý trước và giảm 70,9% so với cùng kỳ (svck), chỉ đạt 60.635 tỷ đồng.
- Từ đầu năm đến nay, tổng giá trị TPDN phát hành ước đạt 248.603 tỷ đồng, giảm 43,5% so với 9T21.
- Khối lượng phát hành Trái phiếu Chính phủ (TPCP) tăng 12,1% so với Q2/22 với tỷ lệ trúng thầu đạt 39,3% trong Quý 3.

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP QUÝ 3/2022

Phát hành riêng lẻ suy giảm khi chờ đợi Nghị định sửa đổi 153/NĐ-CP/2020

Tổng giá trị TPDN phát hành trong Q3/22 đạt mức 60.635 tỷ đồng, giảm mạnh 50,5% so với quý trước, giảm mạnh 70,9% svck. Tỷ lệ phát hành thành công đạt 98,9%. Trong đó, tỷ lệ trái phiếu phát hành riêng lẻ và công chúng lần lượt là 97,4% và 2,6%.

Trong Quý 3, có 42 doanh nghiệp (DN) phát hành tổng cộng 59.032 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ, giảm mạnh 51,7% so với quý trước, và giảm 71,1% svck. Các DN có giá trị phát hành (GTPH) trái phiếu riêng lẻ lớn nhất trong quý đều là các ngân hàng, bao gồm: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (6.867 tỷ đồng), Ngân hàng TMCP Phương Đông (6.600 tỷ đồng) và Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (4.210 tỷ đồng).

Trong khi đó, 1.603 tỷ đồng TPDN được phát hành ra công chúng, tăng 434,4% so với quý trước cũng như so với mức nền thấp năm ngoái, chủ yếu cũng tập trung ở nhóm các ngân hàng TMCP.

Trong Quý 3, **Tài chính – Ngân hàng** là nhóm ngành chiếm tỷ trọng lớn nhất với 82,5% tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ, tương đương 48.683 tỷ đồng (giảm 39,5% so với quý trước, giảm 37,9% svck). Ngoài 3 Ngân hàng có giá trị phát hành lớn nhất kể trên, các tổ chức tài chính khác có giá trị phát hành lớn nhất bao gồm: NH TMCP Á Châu (3.800 tỷ đồng), NH TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (3.694 tỷ đồng), NH TMCP Quân Đội (3.630 tỷ đồng), ...

Bất động sản chiếm tỷ trọng 13,7% tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ, tương đương 8.091 tỷ đồng (giảm mạnh 45,9% sv Q2/22, giảm 90,9% svck). Các DN BĐS có phát hành riêng lẻ nhiều nhất trong quý bao gồm: Công ty TNHH No Va Thảo Điền (2.300 tỷ đồng), CTCP Đầu tư và Phát triển Du lịch Phú Quốc (2.285,6 tỷ đồng) và CTCP Fuji Nutri Food (1.000 tỷ đồng).

Tập đoàn đa ngành chứng kiến sự sụt giảm mạnh nhất về giá trị phát hành riêng lẻ với khoản 1.500 tỷ đồng (giảm 89,5% so với Q2/22), chỉ có CTCP Tập đoàn Masan phát hành trong quý này.

Các ngành khác chiếm 1,3% tổng giá trị phát hành trái phiếu riêng lẻ trong quý, tương đương 758 tỷ đồng (giảm 94,0% so với quý trước). Đáng chú ý có: CTCP Sản xuất và Kinh doanh Vinfast phát hành 300 tỷ đồng với kì hạn 3 năm và Công ty TNHH Khai thác Chế biến Khoáng sản Núi Pháo phát hành 290 tỷ đồng với kì hạn 5 năm.

Thị trường TPDN giảm sâu trong 9 tháng đầu năm 2022

Ngay từ thời điểm tháng 03/2022, thị trường TPDN chậm lại nhằm chờ đợi Nghị định sửa đổi 153/NĐ-CP/2020, với mục tiêu bảo vệ quyền lợi hợp pháp của nhà đầu tư cũng như nâng cao chất lượng của thị trường vốn. Trong bối cảnh đó, tổng giá trị phát hành TPDN trong 9T22 giảm mạnh 43,5% svck xuống còn 248.603 tỷ đồng; trong đó là 240.804 tỷ đồng phát hành riêng lẻ (-42,2% svck) và 7.799 tỷ đồng phát hành ra công chúng (-66,8% svck). Trong đó Tài chính – Ngân hàng là nhóm ngành dẫn đầu về GTPH trong 9T22, chiếm 57,7% tổng GTPH, giảm 15,2% svck. Nhóm ngành Bất động sản chiếm 21,5% tổng GTPH, giảm mạnh 67,0% so với 9T21. Nhóm Tập đoàn đa ngành và các nhóm ngành Khác

Chuyên viên phân tích:

Dinh Quang Hình

hinh.dinhquang@vndirect.com.vn

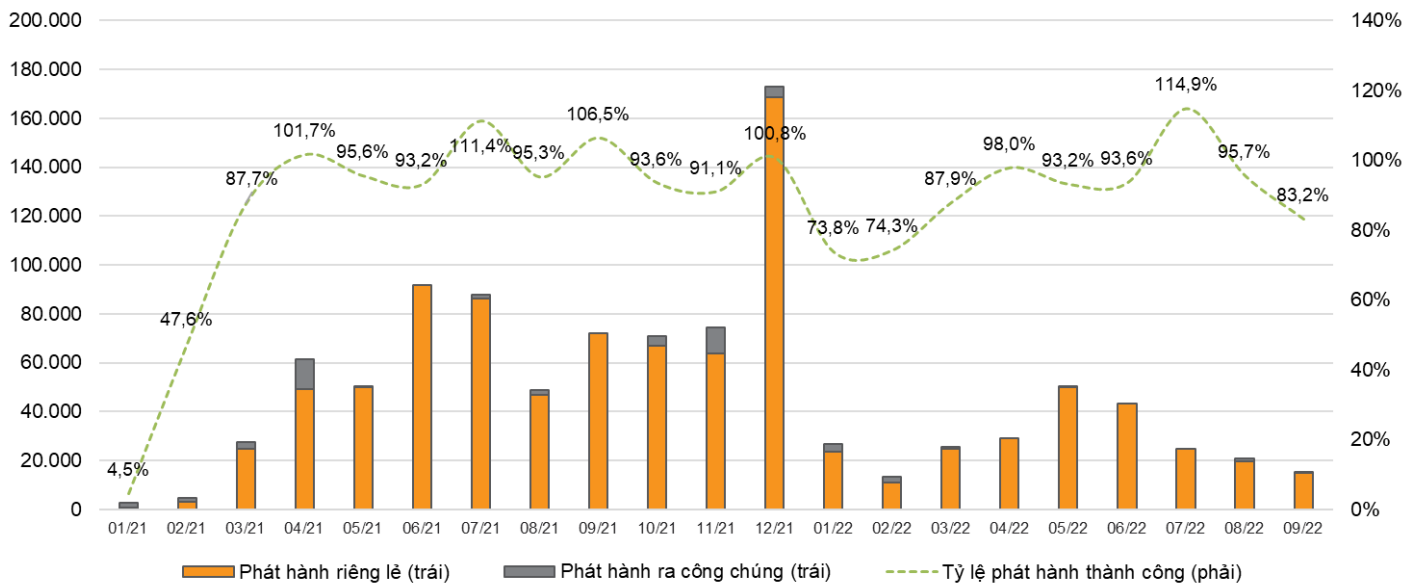
Vũ Mạnh Hùng

hung.vumanh3@vndirect.com.vn

chiếm lần lượt 6,3% và 14,5% tổng GTPH trong 9T22, tăng 94,9% và giảm 64,2% svck.

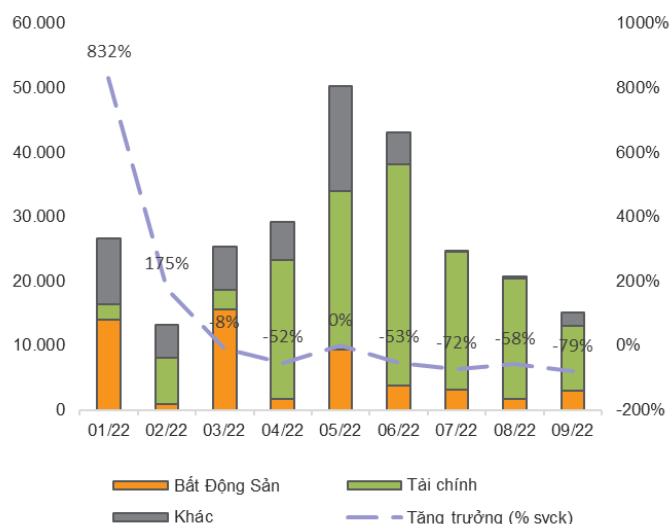
Trong 9T22, top 5 các DN phát hành trái phiếu nhiều nhất gồm có 3 Ngân hàng và 2 tập đoàn niêm yết trên sàn chứng khoán, bao gồm: NH TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (19.872 tỷ đồng), Tập đoàn Vingroup và các công ty con (16.569 tỷ đồng); Tập đoàn Địa ốc NOVA và các công ty con (15.157 tỷ đồng), NHTMCP Phương Đông (12.300 tỷ đồng), NHTMCP Á Châu (10.450 tỷ đồng).

Hình 1: Giá trị và tỷ lệ phát hành thành công TPDN theo tháng (tỷ đồng)



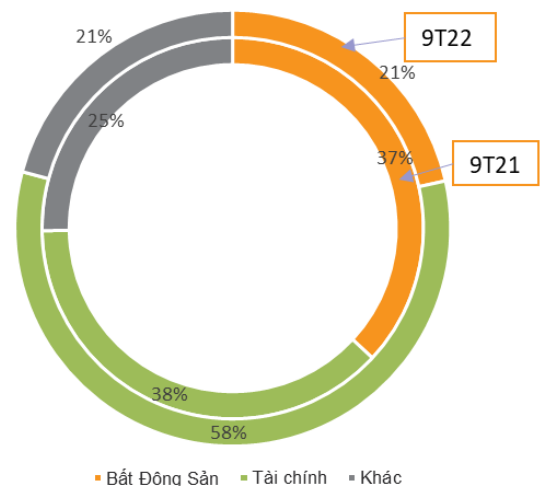
Nguồn: Fiinpro, VNDIRECT RESEARCH

Hình 2: Cơ cấu TPDN phát hành theo ngành trong 9T22 (tỷ đồng)



Nguồn: VNDIRECT RESEARCH, HNX

Hình 3: Cơ cấu TPDN phát hành theo ngành (%)



Nguồn: VNDIRECT RESEARCH, HNX

TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP QUÝ 4/2022

Áp lực trái phiếu đáo hạn gia tăng từ Q4/22

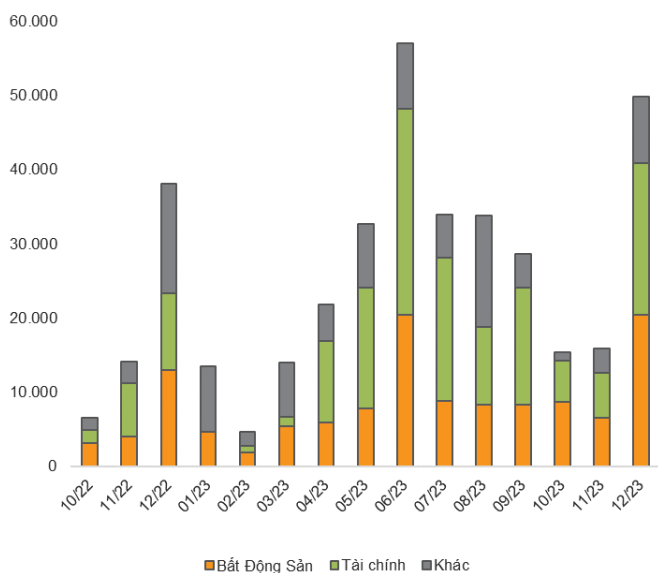
Tổng giá trị TPDN riêng lẻ đáo hạn trong Q4/22 đạt mức 58.840 tỷ đồng, (-9,1% sv quý trước; +87,7% svck). Trong đó, tỷ lệ TPDN đáo hạn của ngành Bất động sản, Tài chính – Ngân hàng, Khác lần lượt là 34,1%, 32,9% và 33,0%. **Thống kê của chúng tôi chỉ bao gồm các đợt phát hành TPDN riêng lẻ từ năm 2019 tới nay và không bao gồm các DN phát hành đã thực hiện mua lại trái phiếu trước thời gian đáo hạn.** Chúng tôi ước tính có khoảng 142.200 tỷ đồng TPDN đã được mua lại trong 9T22

Trong quý 4, **Bất động sản** (BDS) tiếp tục là nhóm ngành chiếm tỷ trọng lớn nhất với 34,1% tổng giá trị đáo hạn trái phiếu riêng lẻ trong quý, tương đương 20.071 tỷ đồng (-40,3% sv quý Q3/22, +65,2% svck). Các DN BDS có giá trị đáo hạn cao nhất trong Quý 4 bao gồm: CTCP Tập đoàn Sunshine (bao gồm các công ty con) (3.000 tỷ đồng), CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (3.000 tỷ đồng) và CTCP Bách Hưng Vương (2.980 tỷ đồng).

Tài chính – Ngân hàng là nhóm ngành chiếm tỷ trọng lớn thứ hai với 32,9% tổng giá trị đáo hạn trong Q4/22, tương đương 19.365 tỷ đồng (-19,4% sv Q3/22, +130,1% svck). Các tổ chức tài chính có giá trị đáo hạn cao nhất trong Q4/22 gồm: NHTMCP Kỹ Thương Việt Nam (4.500 tỷ đồng), NHTMCP Quốc tế Việt Nam (3.000 tỷ đồng) và NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng (1.950 tỷ đồng).

Các ngành khác chiếm 33,0% tổng giá trị TPDN riêng lẻ đáo hạn trong Q4/22, đạt 19.404 tỷ đồng (+175,8% sv Q3/22, +80,0% svck). Các DN ngoài nhóm BDS và Tài chính - Ngân hàng có giá trị đáo hạn cao nhất gồm: CTCP TNHH Sản xuất và Kinh Doanh Vinfast (9.010 tỷ đồng), CTCP Wealth Power (2.880 tỷ đồng) và CTCP Tập đoàn Sovico (2.100 tỷ đồng).

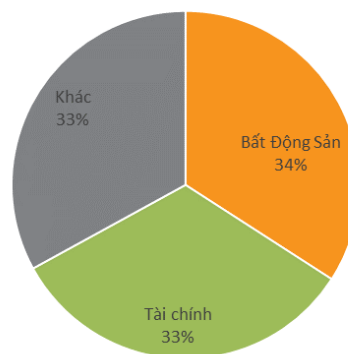
Hình 4: Ước tính khối lượng TPDN riêng lẻ đáo hạn trong giai đoạn Q4/2022-2023 (tỷ đồng)



(*) Thống kê này chưa loại trừ các DN phát hành đã mua lại TPDN trước thời gian đáo hạn

Nguồn: VNDIRECT RESEARCH, HNX

Hình 5: Cơ cấu TPDN đáo hạn theo ngành trong Q4/22 (%)



Nguồn: VNDIRECT RESEARCH, HNX

Thị trường TPDN có thể tiếp tục trầm lắng trong một vài quý tới

Chúng tôi cho rằng sự kiện điều tra lãnh đạo Tập đoàn Vạn Thịnh Phát bị bắt gần đây do những sai phạm trong phát hành TPDN thể hiện những nỗ lực của cơ quan quản lý trong việc làm trong sạch thị trường vốn. Bên cạnh đó, qua nhiều lần dự thảo thì vào ngày 16/09/2022, Nghị định 65/2022/NĐ-CP bổ sung sửa đổi cho Nghị định 153 về chào bán trái phiếu riêng lẻ đã chính thức được ban hành. Điều này là một điểm tích cực đối thị trường vốn trong dài hạn vì Nghị định 65 tuy mang định hướng thắt chặt hơn so với nghị định cũ nhưng cũng đã nói lỏng hơn ở một số quy định so với những dự thảo được lấy ý kiến trước đó. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng các thành viên thị trường (DN phát hành, DN tư vấn và nhà đầu tư) cần thời gian để điều chỉnh cho phù hợp với những quy định mới. Vì vậy, thị trường TPDN nhiều khả năng sẽ tiếp tục trầm lắng trong một vài quý tới.

Về phía cung, chúng tôi cho rằng tổng giá trị phát hành TPDN có thể phục hồi trở lại từ nửa cuối năm 2023. Nghị định 65 mới cho phép các DN được phát hành TPDN với mục đích cơ cấu nợ. Chúng tôi cho rằng đây là một trong những điểm trong yếu theo hướng nói lỏng hơn, giúp các doanh nghiệp với mục đích tái cơ cấu nợ (theo đúng quy định) vẫn có thể tiếp cận được với kênh phát hành TPDN.

Về phía cầu, chúng tôi cho rằng số lượng nhà đầu tư (NDT) chuyên nghiệp đủ điều kiện sẽ sụt giảm trong ngắn hạn.

Hình 6: Những thay đổi của Nghị định 65/2022/NĐ-CP mới ban hành vào 16/09/2022

Nghị định 153 (cũ)	Nghị định 65 (mới)	Đánh giá tác động
Mục đích phát hành ... cơ cấu lại nguồn vốn ...	Mục đích phát hành ... cơ cấu lại nợ ...	Mặc dù thu hẹp phạm vi cơ cấu nguồn vốn, nhưng so với những dự thảo trước đây (không được phép cơ cấu nợ), thì điểm này mang ý nghĩa tích cực đối với các DN, giúp các DN giảm bớt áp lực nợ vay khi TP đáo hạn -> tăng nguồn cung TPDN riêng lẻ trong tương lai.
	Đối với phát hành trong nước, chỉ được thay đổi điều kiện khi: - Được cấp thẩm quyền của DN thông qua - Được 65% trái chủ (chiếm ít nhất 65% tổng cùng loại đang lưu hành) chấp thuận.	Tăng và bảo vệ quyền lợi của Trái chủ trong các trường hợp như mua lại trước hạn, thay đổi mục đích phát hành,... -> chia sự chủ động về quyền quyết định cho trái chủ
Mệnh giá là 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) hoặc bội	Mệnh giá là 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) hoặc bội	Thắt chặt hơn từ phía cầu khi nhà đầu tư phải bỏ nhiều tiền hơn để sở hữu Trái phiếu.
	Bắt buộc mua lại khi: - DN (vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch TPDN) có biện pháp khắc phục không được 65% trái chủ chấp nhận. - DN (vi phạm phương án phát hành; sai mục đích), có biện pháp khắc phục không được 65% trái chủ chấp nhận.	Bổ sung cho mục đích phát hành, đảm bảo và gia tăng quyền lợi của nhà đầu tư trong trường hợp DN vi phạm.
Quy định về nhà đầu tư chuyên nghiệp: - Nắm giữ tối thiểu 2 tỷ danh mục chứng khoán niêm yết. - Có thu nhập chịu thuế ít nhất 1 tỷ.	Bổ sung thêm điều kiện: - Nắm giữ tối thiểu 2 tỷ danh mục chứng khoán niêm yết xác định bằng giá trị thị trường bình quân theo ngày trong tối thiểu 180 ngày. (chỉ có giá trị trong 3 tháng) - Kí văn bản xác nhận tự chịu trách nhiệm.	Giúp củng cố hơn về việc chỉ có NĐT chuyên nghiệp khi đã hiểu rõ rủi ro thì mới nên đầu tư TPDN -> làm giảm số lượng NĐT đủ điều kiện làm nhà đầu tư chuyên nghiệp -> giảm nguồn cầu từ phía nhà đầu tư.
Không yêu cầu xếp hạng tín nhiệm	Yêu cầu xếp hạng tín nhiệm khi: - Tổng giá trị TP trong mỗi 12 tháng lớn hơn 500 tỷ đồng và lớn hơn 50% vốn chủ sở hữu. - Dư nợ TP lớn hơn 100% vốn chủ sở hữu.	- Là yếu tố giúp thị trường minh bạch, bảo vệ nhà đầu tư khỏi việc bất cân xứng thông tin. - Hạn chế DN phát hành tràn lan TPDN.
Chưa có hệ thống giao dịch tập trung	DN phải đăng kí trên hệ thống giao dịch TPDN riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán	Giúp thị trường TP trở nên chuyên nghiệp, giao dịch minh bạch, thuận lợi hơn đối với nhà đầu tư trong việc tiếp cận TPDN
Xử phạt hành chính trong trường hợp vi phạm của các bên tham gia tư vấn hồ sơ chào bán, đăng ký, lưu ký TP, đầu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành.	Các bên tham gia vào quá trình này, tùy vào mức độ vi phạm, sẽ bị phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự.	Tăng cường trách nhiệm của các bên trong quá trình tham gia phát hành TP nhằm đảm bảo quyền lợi của các NĐT. Đảm bảo NĐT có thể theo dõi tình hình thực hiện cam kết của DN phát hành cũng như những chỉ tiêu tài chính quan trọng -> Bảo vệ NĐT

Nguồn: Nghị định 65/2022/NĐ-CP, VNDIRECT RESEARCH

THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ QUÝ 3/2022

Thị trường sơ cấp: tỉ lệ trúng thầu phục hồi trong Q3/22

Tỷ lệ trúng thầu trong Quý 3 tăng lên mức 39,3% (so với Q2/22 với tỷ lệ là 29,0%) với tổng giá trị phát hành thành công trong quý đạt 46.195 tỷ đồng. Trong Q3/22, Kho bạc Nhà nước (KBNN) chỉ gọi thầu thành công ở 2 kỳ hạn là 10 năm và 15 năm với giá trị lần lượt là 24.280 tỷ đồng và 21.415 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu tăng mạnh ở 2 kỳ hạn 10 năm và 15 năm lần lượt 37 và 36 điểm cơ bản. Trong Q3/22, Ngân hàng Chính sách Xã hội (NHCSXH) chỉ gọi thầu thành công 500 tỷ đồng ở kỳ hạn 3 năm. Chi tiết kết quả đấu thầu trong quý như sau:

Hình 7: Tổng hợp kết quả đấu thầu quý 3/22

	Tổng GT gọi thầu (tỷ đồng)	Tổng GT trúng thầu (tỷ đồng)	Tỷ lệ trúng thầu	Lãi suất trúng thầu (%)	Thay đổi LS (điểm %)
KBNN	81.000	45.695	56,4%		
5	2.000	-	0,0%	N/A	N/A
7	2.000	-	0,0%	N/A	N/A
10	34.000	24.280	71,4%	2,74	0,37
15	39.000	21.415	54,9%	3,02	0,36
20	1.500	-	0,0%	N/A	N/A
30	2.500	-	0,0%	N/A	N/A
NHCSXH	36.500	500	1,4%		
3	8.500	500	5,9%	3,70	1,37
5	13.500	-	0,0%	N/A	N/A
10	8.000	-	0,0%	N/A	N/A
15	6.500	-	0,0%	N/A	N/A
Tổng	117.500	46.195	39,3%		

Nguồn: VNDIRECT Research, HNX

Trong năm 9T22, thị trường sơ cấp đã huy động được 111.722 tỷ đồng TPCP từ KBNN. Tổng giá trị phát hành trong 9T22 đã hoàn thành 27,9% kế hoạch đấu thầu năm. Chúng tôi nhận thấy tỷ lệ phát hành thành công TPCP trong 9T22 đang ở mức rất thấp so với kế hoạch đề ra.

Thị trường thứ cấp: khối ngoại tiếp tục bán ròng 1.971 tỷ đồng trong Q3/22

Tổng giá trị giao dịch trên thị trường thứ cấp Quý 3 đạt 408.810 tỷ đồng, tương ứng giá trị giao dịch trung bình mỗi phiên 6.441 tỷ đồng, giảm 24,5% so với quý trước đó. Giao dịch outright chiếm tỷ lệ 47,1% trong tổng giá trị giao dịch, còn lại 52,9% là giao dịch repo.

Các nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 1.971 tỷ đồng trong Q3/22, đưa tổng giá trị bán ròng cả năm lên mức 4.139 tỷ đồng.

Lợi suất trái phiếu tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn. Chi tiết thay đổi lợi suất như sau:

Hình 8: Thay đổi lợi suất TPCP các kỳ hạn (điểm %)

	VBMA1Y	VBMA2Y	VBMA3Y	VBMA4Y	VBMA5Y	VBMA7Y	VBMA10Y
30/09/2022 (%)	4,490	4,467	4,457	4,450	4,444	4,640	4,762
T-92 (%)	1,795	2,110	2,284	2,336	2,388	2,994	3,242
Thay đổi 1 quý (điểm %)	2,695	2,357	2,173	2,114	2,056	1,646	1,520
T-365 (%)	0,465	0,617	0,827	0,889	1,347	1,696	2,596

Nguồn: VNDIRECT Research, HNX

THÔNG TIN TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH RIÊNG LẼ Q3/2022
Hình 9: Các DN phát hành TPDN có giá trị lớn nhất Q3/2022

STT	Tên TCPH	Tổng giá trị (tỷ đồng)	Kỳ hạn bình quân (năm)
1	NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	6.867	8,5
2	NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	6.600	3,0
3	NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	4.210	10,5
4	NHTMCP Á CHÂU	3.800	1,2
5	NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	3.694	5,6

NGUỒN: VNDIRECT RESEARCH, HNX

PHỤ LỤC: THỐNG KÊ TRÁI PHIẾU DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH Q3/22

TCPH	Tổng GTPH (tỷ VND)	Tổng GTPH thành công (tỷ VND)	Kỳ hạn (năm)	Ngày phát hành
I. Bất động sản				
CT TNHH NO VA THẢO ĐIỀN	2.300	2.300	5,0	05/09/2022
CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC	1.117	1.117	5,0	28/07/2022
CTCP Fuji Nutri Food	1.000	1.000	1,0	12/08/2022
CTCP ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH NHÀ KHANG ĐIỀN	800	800	3,0	23/08/2022
CTCP ĐẦU TƯ THÀNH THÀNH CÔNG	600	600	7,0	09/09/2022
CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC	584	584	5,0	14/07/2022
CTCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH PHÚ QUỐC	584	584	5,0	13/07/2022
CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐẠI THỊNH PHÁT	500	500	2,0	29/07/2022
CTCP Đầu tư Kinh doanh BĐS Hà An	210	210	4,0	20/07/2022
CTTNHH ĐẦU TƯ SÀI GÒN 3 CAPITAL	185	185	1,0	16/09/2022
CTCP TẬP ĐOÀN TASECO	100	100	1,0	29/07/2022
CTCP ĐẦU TƯ VÀ DỊCH VỤ ĐẤT XANH MIỀN BẮC	100	100	2,0	22/07/2022
CTCP ĐẦU TƯ KIẾN VÀNG	10	10	1,0	04/07/2022
II. Ngân hàng				

NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	3.000	3.000	8,0	15/09/2022
NHTMCP QUÂN ĐỘI	3.000	3.000	3,0	26/07/2022
NHTMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG	2.000	2.000	1,0	06/09/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	1.500	1.500	2,0	29/08/2022
NHTMCP Á CHÂU	1.500	1.500	2,0	30/08/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	1.500	1.500	8,0	09/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	1.500	1.500	1,8	21/07/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	1.500	1.500	1,8	20/07/2022
NHTMCP TIỀN PHONG	1.100	1.100	3,0	21/07/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	1.000	1.000	3,0	15/09/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	1.000	1.000	3,0	31/08/2022
NHTMCP Á CHÂU	1.000	1.000	1,0	29/08/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	1.000	1.000	3,0	30/08/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	1000	1000	3,0	25/08/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	1000	1000	3,0	24/08/2022
NHTMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN	1000	1000	3,0	24/08/2022
NHTMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT	1000	1000	3,0	26/07/2022
NHTMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT	1000	1000	3,0	21/07/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	1000	1000	3,0	28/07/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	1000	1000	3,0	21/07/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	1000	1000	5,0	15/07/2022
NHTMCP KỸ THƯƠNG VIỆT NAM	1000	1000	3,0	07/07/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	1000	1000	8,0	11/07/2022
NHTMCP BẢO VIỆT	800	800	7,0	31/08/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	800	800	15,0	15/07/2022
NHTMCP ĐÔNG NAM Á	750	750	5,0	08/09/2022
NH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM	600	600	10,0	10/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	552	552	8,0	26/08/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	500	500	3,0	15/09/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	500	500	3,0	30/08/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	500	500	3,0	26/08/2022
NHTMCP Á CHÂU	500	500	1,3	22/08/2022

NHTMCP QUÂN ĐỘI	500	500	3,0	24/08/2022
NHTMCP Á CHÂU	500	500	1,0	25/07/2022
NHTMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT	500	500	3,0	07/07/2022
NH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM	435	435	10,0	16/09/2022
NHTMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM	400	400	2,0	22/07/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	370	370	8,0	20/07/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	350	350	15,0	22/07/2022
NHTMCP TIỀN PHONG	300	300	3,0	08/09/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	300	300	3,0	09/09/2022
NHTMCP AN BÌNH	300	300	3,0	12/09/2022
NHTMCP PHƯƠNG ĐÔNG	300	300	3,0	29/08/2022
NHTMCP SÀI GÒN THƯƠNG TÍN	300	300	3,0	22/08/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	300	300	8,0	22/07/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	230	230	8,0	23/08/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	195	195	8,0	07/07/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	185	185	15,0	21/07/2022
NHTMCP Á CHÂU	150	150	1,0	03/08/2022
NHTMCP Á CHÂU	150	150	1,0	02/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	124	124	7,0	20/07/2022
NHTMCP QUÂN ĐỘI	100	100	7,0	16/09/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	100	100	15,0	30/08/2022
NHTMCP BẮN VIỆT	100	100	7,0	31/08/2022
NHTMCP BẮN VIỆT	100	100	7,0	30/08/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	100	100	8,0	23/08/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	100	100	10,0	15/08/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	100	100	15,0	19/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	100	100	20,0	26/07/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	100	100	15,0	11/07/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	100	100	7,0	14/07/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	90	90	10,0	08/09/2022
NHTMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM	90	90	10,0	24/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	79	79	7,0	26/08/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	70	70	8,0	26/07/2022

NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	60	60	15,0	09/09/2022
NH NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM	53	53	6,0	16/09/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	50	50	8,0	02/08/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	50	50	7,0	22/07/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	50	50	8,0	19/07/2022
NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	40	40	15,0	28/07/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	34	34	10,0	26/07/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	30	30	8,0	26/07/2022
NHTMCP QUÂN ĐỘI	30	30	7,0	28/07/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	27	27	10,0	26/08/2022
NHTMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM	25	25	12,0	26/07/2022
NHTMCP PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	10	10	7,0	31/08/2022

III. Dịch vụ Tài chính

CT TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	1.725	1.725	10,0	08/07/2022
CT TÀI CHÍNH TNHH MTV HOME CREDIT VIỆT NAM	600	600	2,0	31/08/2022
CT TÀI CHÍNH TNHH MB SHINSEI	500	500	2,0	11/07/2022
CT TÀI CHÍNH TNHH MTV HOME CREDIT VIỆT NAM	300	300	1,5	13/09/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	300	300	1,0	01/08/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	200	200	1,0	15/09/2022
CT TÀI CHÍNH TNHH MTV HOME CREDIT VIỆT NAM	200	200	1,5	15/09/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	200	200	1,0	05/07/2022
CTCP KINH DOANH F88	200	200	0,8	15/07/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	199	199	1,0	19/08/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN BÀN VIỆT	120	120	2,0	25/07/2022
CTCP KINH DOANH F88	100	100	1,0	15/07/2022
CT TÀI CHÍNH CỔ PHẦN ĐIỆN LỰC	100	100	2,0	12/09/2022
CT TÀI CHÍNH TNHH NH VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG SMBC	100	100	2,0	22/08/2022
CTCP CHỨNG KHOÁN BÀN VIỆT	60	60	7,0	05/08/2022

IV. Tập đoàn đa ngành

CTCP TẬP ĐOÀN MASAN	800	800	5,0	21/09/2022
CTCP TẬP ĐOÀN MASAN	700	700	5,0	21/09/2022

V. Sản xuất

CTCP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VINFAST	300	300	3,0	26/09/2022
CTCP THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NHỰA BAO BÌ KIẾN ĐỨC	20	20	3,0	12/07/2022

VI. Xây dựng

CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TRUNG NAM	100	100	2,0	29/07/2022
--------------------------------	-----	-----	-----	------------

VII. Khác

CT TNHH KHAI THÁC CHẾ BIẾN KHOẢN SÂN NÚI PHÁO	290	290	5,0	22/09/2022
CTCP IN VÀ BAO BÌ GOLDSUN	48	48	3,0	22/07/2022

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VNDIRECT

Khuyến nghị cổ phiếu

KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu từ 15% trở lên
TRUNG LẬP	Khả năng sinh lời của cổ phiếu nằm trong khoảng từ -10% đến 15%
KÉM KHẢ QUAN	Khả năng sinh lời của cổ phiếu thấp hơn -10%

Khuyến nghị đầu tư được đưa ra dựa trên khả năng sinh lời dự kiến của cổ phiếu, được tính bằng tổng của (i) chênh lệch phần trăm giữa giá mục tiêu và giá thị trường tại thời điểm công bố báo cáo, và (ii) tỷ suất cổ tức dự kiến. Trừ khi được nêu rõ trong báo cáo, các khuyến nghị đầu tư có thời hạn đầu tư là 12 tháng.

Khuyến nghị ngành

TÍCH CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tích cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TRUNG TÍNH	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị trung bình, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền
TIÊU CỰC	Các cổ phiếu trong ngành có khuyến nghị tiêu cực, tính trên cơ sở vốn hóa thị trường gia quyền

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Khối Phân tích - Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT. Thông tin trình bày trong báo cáo dựa trên các nguồn được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Các nguồn tin này bao gồm thông tin trên sàn giao dịch chứng khoán hoặc trên thị trường nơi cổ phiếu được phân tích niêm yết, thông tin trên báo cáo được công bố của công ty, thông tin được công bố rộng rãi khác và các thông tin theo nghiên cứu của chúng tôi. VNDIRECT CÔNG TY không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này.

Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT CÔNG TY và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT CÔNG TY tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Các nhà đầu tư nên có các nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu đầu tư cá nhân, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình, tham khảo ý kiến tư vấn từ các chuyên gia về các vấn đề quy phạm pháp luật, tài chính, thuế và các khía cạnh khác trước khi tham gia vào bất kỳ giao dịch nào với cổ phiếu của (các) công ty được đề cập trong báo cáo này. VNDIRECT CÔNG TY không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức. Bản báo cáo này là sản phẩm thuộc sở hữu của VNDIRECT, người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Trần Khánh Hiền - Giám đốc Phân tích

Email: hien.trankhanh@vndirect.com.vn

Đinh Quang Hình – Trưởng bộ phận Vĩ mô và Chiến lược thị trường

Email: hinh.dinh@vndirect.com.vn

Vũ Mạnh Hùng – Chuyên viên Phân tích

Email: hung.vumanh3@vndirect.com.vn

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 Nguyễn Thượng Hiền – Quận Hai Bà Trưng – Hà Nội

Điện thoại: +84 2439724568

Email: research@vndirect.com.vn

Website: <https://vndirect.com.vn>